TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **284**/2022/HS-PT
Ngày: 08-8-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Mai Xuân Thành**

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Văn Tào**

Ông **Lê Phước Thanh**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Minh Hoàng**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Tấn Ánh** - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi và điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ngãi, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa trực tuyến công khai để xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 146/2022/TLPT-HS ngày 12/4/2022 do bị cáo kháng cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2022/HS-ST ngày 09/3/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi:

Các bị cáo:

1. ***Huỳnh H*** (Huỳnh Văn H), sinh ngày 27/8/1981, tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh C, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1963; có vợ tên là Nguyễn Thị S, sinh năm 1982 (đã ly thân) và có 01 con, sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/5/2020 cho đến nay; bị cáo đang bị tạm giam, có mặt;

2. ***Nguyễn T L***, sinh ngày 18/02/1988, tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: thôn Đ xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: cơ khí; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc N, sinh năm 1956 và bà Võ Thị L, sinh năm 1964; có vợ tên là Đặng Thị Phi T, sinh năm 1989 và có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền

sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/6/2020 cho đến ngày 29/12/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh, hiện tại ngoại, có mặt;

3. ***Nguyễn T V***, sinh ngày 20/9/1984, tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: thôn Đ xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc N, sinh năm 1956 và bà Võ Thị L, sinh năm 1964; có vợ là Nguyễn Thị Lệ H, sinh năm 1986 và có 04 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/6/2020 đến ngày 09/12/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh; bị cáo tại ngoại, có mặt;

4. ***Nguyễn T***, sinh ngày 10/6/1966, tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: thôn Đ xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn C (chết) và bà Nguyễn Thị Đ (chết); có vợ là Lê Thị Xuân V, sinh năm 1970 và có 02 con, lớn sinh năm 1991 và nhỏ sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 27/5/2020, hiện tại ngoại, có mặt;

Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh H:

- Luật sư Phạm Lý H – Văn phòng luật sư P, thuộc Đoàn Luật sư TP Đà Nẵng; Có mặt

Bị hại:

1. Ông Nguyễn T T1, sinh năm 1991; trú tại: thôn Đ xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt;

2. Ông Huỳnh H (Huỳnh Văn H), sinh ngày 27/8/1981, tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: thôn Đ xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 05/01/2020, Nguyễn T T1 và Nguyễn T L là anh em con chú bác đều trú tại thôn Đ xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi đến quán nhậu H Quán ở cùng thôn để ăn nhậu. Đến khoảng 00 giờ 15 phút ngày 06/01/2020, Huỳnh H ở cùng thôn với T1 và Lê Quang Đ (sinh năm 1982, trú tại: thôn T, huyện B) cũng đến H Quán để ăn khuya. Do quen trước nên T1 nói với H vào ngồi cùng bàn uống bia thì H và Đ vào ngồi chung bàn với T1 và L. Tại bàn nhậu, T1 và H nhắc lại việc trước đó H đánh Nguyễn Duy T (sinh năm 1986, trú tại: thôn Đ xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi) là anh ruột của L và còn nhắn tin cho T1 đòi đập xe của T1 nên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã. T1 dùng xô nhựa đựng đá đánh H thì H dùng tay đỡ rồi bỏ chạy về nhà ở gần đó, T1 lấy vỏ chai bia Dung Quất ném về hướng nhà H. Sau khi về nhà, H lấy một con dao (dài 39 cm, lưỡi kim loại dài 24 cm, nơi rộng nhất 04cm, cán bằng gỗ tròn dài 15 cm, hình cung, lưng cung cùng hướng với sóng dao) quay lại H Quán. Lúc này, T1 trong quán đi ra và đang đứng nói chuyện với Tiêu N (tên gọi khác: Ba N, sinh năm 1984; trú tại: huyện B). Thấy H đến thì T1 quay sang nói chuyện với H, hai người đứng cách nhau 01m, T1 chỉ về phía Nguyễn Duy T đang đứng gần đó và nói với H: *"Anh T kia, anh đến xin lỗi*

một tiếng là xong", H nói *"không xin lỗi thì làm gì"*. T1 nghe vậy nên bước tới định đánh H thì bị H dùng dao đâm 01 nhát vào ngực phải, T1 đi lùi lại kéo áo lên thì biết mình bị đâm trúng ngực. Lúc này, Nguyễn T L đang đứng trước quán bánh xèo của mình, đối diện với H Quán, thấy H đến chỗ T1 nên L lấy một khúc cây gỗ tròn dài khoảng 01m chạy về hướng H để đánh H thì H quay về hướng L vung dao lên để đánh lại L thì liền bị L dùng cây đánh trúng vào tay của H làm con dao văng vào lề đường, đoạn cây gỗ L cầm cũng rơi khỏi tay L. Lúc này H bỏ chạy hướng về nhà, L đuổi theo, H bị vấp ngã sấp xuống đường thì L chạy đến dùng tay đè phía sau gáy của H xuống đường, còn một tay nắm lại và đấm nhiều cái vào đầu, trán và mặt của H. Cùng lúc này, Nguyễn T V đến hiện trường gặp T1, T1 nói bị H đâm rồi, nghe L và H đang đánh nhau phía dưới nên chạy đến chỗ L và H, thấy L đang đánh H thì V chạy đến ôm giữ H cho L tiếp tục dùng tay đánh vào mặt, đầu H. V ôm giữ H lại, còn L sau khi đánh H thì quay lại H Quán để xem T1 bị đâm như thế nào, tuy nhiên T1 đã được Tiêu N đưa đi cấp cứu. V ôm giữ H để dẫn lên H Quán, H vùng vẫy và đánh V nên V dùng chân đá vào hông của H hai cái rồi kẹp H dẫn lên trước H Quán. Tại đây, khi V vừa thả H ra thì L tiếp tục dùng một khúc cây gỗ đánh ba cái trúng vào chân H, đánh H xong, L bỏ đi vào quán bánh xèo của mình để rửa tay do đánh H bị toét tay, chảy máu. V thấy H có ý định bỏ đi nên V chạy đến ôm kéo giữ H lại, khi V kéo H ra thì cả hai cùng ngã xuống đường, V ôm choàng giữ H từ phía sau, ngồi bệt xuống đất. Lúc này Nguyễn T (cha của T1) đang đi làm thì nghe nói T1 bị H đâm đang đưa đi cấp cứu, T nghe vậy nên chạy đến hiện trường. Khi đến thì T thấy V đang ôm giữ H, thấy H đã bị thương tích, máu chảy trên mặt, T dùng chân phải đá hai cái vào vùng đầu của H, đá H xong T bỏ đi tìm con dao mà H đã dùng đâm T1, tìm dao không thấy, T thấy 01 khúc cây tuýp sắt nên nhặt cầm trên tay quay lại chỗ H, lúc này V vẫn còn đang ôm H, T tiếp tục dùng cây tuýp sắt đánh hai cái vào chân H, H la lên, van xin thì T bỏ đi, V thả H ra thì H ngồi tại chỗ. Sau đó, H được người nhà đưa đến bệnh viện Đa khoa Trung ương Quảng Nam cấp cứu và điều trị.

Kết quả giám định thương tích:

Đối với Nguyễn T T1: Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 02/TgT ngày 08/01/2020, Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ngãi kết luận:

+ Khâu vết thương gan: 31%. + Khâu cơ hoành: 14,49%. + Gãy hai xương sườn: 2,18%. + Tổn thương màng phổi: 1,56%. + vết thương ngực phải: 1,01%. + vết thương dẫn lưu màng phổi phải: 0,49%. Tổng cộng thương tích 50,73%, làm tròn 51%; tổn thương phù hợp do vật sắc nhọn gây nên.

Đối với Huỳnh H: Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 03/TgT ngày 08/01/2020, Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ngãi kết luận:

+ Tụ máu dưới màng cứng bán cầu trái: 15%. + Xuất huyết dưới nhện: 9,35%. + Gãy xương chày phải: 8,32%. + vết thương cung mày phải: 0,67%. + vết thương trán trái: 0,66%. + vết thương đỉnh trái: 0,66%. Tổng cộng 35,31%, làm tròn 35%; các tổn thương phù hợp do vật tày gây nên.

Trong quá trình tạm giam, bị can Huỳnh H có biểu hiện không bình thường nên ngày 02/10/2020, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Ngãi trưng cầu giám

định tâm thần với H. Kết luận giám định pháp y tâm thần số 696/KL- VPYTW ngày 08/12/2020 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa kết luận: "*Tại thời điểm gây án và hiện nay: Đương sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi"*.

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2022/HS-ST ngày 09/3/2022, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh H phạm tội *"Giết người";* các bị cáo Nguyễn T L, Nguyễn T V, Nguyễn T phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 1 Điều 54; khoản 3 Điều 57 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh H 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ 14/5/2020.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn T L 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án và được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/6/2020 đến ngày 28/12/2020.

Xử phạt bị cáo Nguyễn T V 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án và được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/6/2020 đến ngày 09/12/2020.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn T 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 09/3/2022). Giao bị cáo Nguyễn T cho Uỷ ban nhân dân xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

- Ngày 17/3/2022, bị cáo Huỳnh H kháng cáo cho rằng anh T1 dùng chai bia đánh bị cáo gây thương tích trước nên xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Ngày 19/3/2022, bị cáo Nguyễn T L kháng cáo cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội "Cố ý gây thương tích" là không đúng tội danh, không áp dụng các tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng do hành vi giết người của Huỳnh H thực hiện với người thân của bị cáo.

- Ngày 19/3/2022, bị cáo Nguyễn T V kháng cáo cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội "Cố ý gây thương tích" là không khách quan, không áp dụng các tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng do hành vi giết người của Huỳnh H thực hiện với người thân của bị cáo.

- Ngày 19/3/2022, bị cáo Nguyễn T kháng cáo cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội "Cố ý gây thương tích" là không đúng tội danh vì Huỳnh H giết con của bị cáo Nguyễn T nên bị cáo gây thương tích cho H trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo L, V, H vẫn giữ nguyên đơn kháng cáo, bị cáo T rút đơn kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình tố tụng tại Tòa án cấp phúc thẩm, các Thẩm phán, thành viên Hội đồng xét xử phúc thẩm đã thực hiện đúng các thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo chấp hành nghiêm chỉnh nội quy phiên tòa và thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ khi tham gia tố tụng.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo giữ nguyên toàn bộ quyết định của bản án sơ thẩm;Đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với đơn kháng cáo của bị cáo T.

Luật sư bào chữa cho bị cáo H đề nghị Hội đồng xét xử huỷ Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy:

Về Tố Tụng: Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo T rút đơn kháng cáo, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm theo Điều 348 bộ luật Tố tụng hình sự.

[1] Căn cứ lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn T L, Nguyễn T V, Nguyễn T phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định hành vi phạm tội của các bị cáo như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 05/01/2020, Nguyễn T T1 và Nguyễn T L là anh em con chú bác ruột đang nhậu tại quán "*H Quán"* thì Huỳnh H và Lê Quang Đ cũng đến *"H Quán"* ăn khuya, do quen trước nên T1 mời H và Đ cùng nhậu. Tại bàn nhậu, T1 nhắc lại việc trước đó H đánh Nguyễn Duy T (anh ruột Nguyễn T L) và nhắn tin cho T1 đòi đập xe ô tô, đốt nhà của T1, nhưng H không thừa nhận nên xảy ra cự cãi; T1 dùng xô nhựa đựng đá đánh H thì H dùng tay đỡ rồi bỏ chạy về nhà H ở gần đó, T1 lấy vỏ chai bia Dung Quất ném về hướng nhà H. Sau khi về nhà, H lấy một con dao dài 39 cm, lưỡi kim loại dài 24 cm, cán gỗ dài 15cm quay lại *"H Quán"*. Lúc này, T1 trong quán đi ra và đang đứng nói chuyện với Tiêu N, thấy H thì T1 quay sang phía H chỉ tay về phía anh Nguyễn Duy T đang đứng gần đó nói với H *"Anh T kìa, anh đến xin lỗi một tiếng là xong";* H đứng cách anh T1 01m, nói *"không xin lỗi thì làm gì"*, T1 nghe vậy bước tới định đánh H thì H dùng dao đâm 01 nhát vào ngực phải anh T1, anh T1 đi lùi và kéo áo lên thì biết mình đã bị H đâm trúng ngực. Lúc này, Nguyễn T L đang đứng trước quán bánh xèo của mình, đối diện *"H Quán"* cầm một khúc gỗ tròn dài 01m chạy đến thì H vung dao đánh L thì bị L dùng cây đánh trúng tay cầm dao của H, làm dao văng vào lề đường và cây gỗ L cầm cũng rơi khỏi tay L. H bỏ chạy hướng về nhà H thì L đuổi theo, H

bị vấp ngã sấp xuống đường thì L chạy đến dùng tay đè phía sau gáy H xuống đường, còn một tay nắm lại và đấm nhiều cái vào đầu, trán và mặt của H. Cùng lúc này, Nguyễn T V đến hiện trường gặp T1 thì nghe T1 nói bị H đâm và nghe L và H đang đánh nhau phía dưới nên V chạy đến thấy L đang đánh H thì V chạy đến ôm giữ H cho L tiếp tục dùng tay đánh vào mặt, đầu H. Sau đó, V ôm giữ H dẫn lên "*H Quán"* thì H vùng vẫy và đánh trả nên V dùng chân đá vào hông của H hai cái rồi kẹp H dẫn lên "*H Quán"*. Tại *"H Quán"* khi V thả H ra thì L tiếp tục dùng một khúc cây gỗ đánh ba cái trúng vào chân H, đánh xong L bỏ đi vào rửa tay. V thấy H có ý định bỏ đi nên chạy đến ôm giữ thì cả hai ngã xuống đường, V vẫn ôm choàng giữ H; lúc này Nguyễn T (cha của T1) nghe tin T1 bị H đâm đang đi cấp cứu nên chạy đến thì thấy V đang ôm giữ H, H đã bị thương tích, máu chảy trên mặt, nhưng T vẫn dùng chân phải đá hai cái vào vùng đầu của H, T còn tìm được 01 khúc cây tuýp sắt và tiếp tục dùng cây tuýp sắt đánh hai cái vào chân H, H la lên, van xin thì T mới bỏ đi.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo H cho rằng anh T1 dùng chai bia đánh bị cáo H trước gây thương tích nên đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm thấy rằng các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án thể hiện anh T1 có dùng xô đựng đá đánh bị cáo nhưng không gây thương tích và ngay sau đó, bị cáo H chạy về nhà cầm dao đến đâm thẳng vào ngực anh T1, hậu quả làm anh T1 bị thủng gan, thủng cơ hoành, gãy hai xương, tổn thương màng phổi, tỉ lệ tổn thương cơ thể 51%, do vật sắc nhọn gây ra. Xét chỉ vì mâu thuẫn cãi nhau nhỏ nhặt, anh T1 có đánh nhưng không gây thương tích mà H chạy về cầm dao dài 39 cm, lưỡi kim loại dài 24 cm, cán gỗ dài 15cm đâm thẳng vào vùng ngực anh T1, việc anh T1 chưa chết là nằm ngoài ý muốn của H; do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố Huỳnh H phạm tội *"Giết người"* với tình tiết định khung *"có tính chất côn đồ"* quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là đúng tội danh, đúng khung hình phạt.

Khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự có mức hình phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình. Tòa án cấp sơ thẩm xét bị hại chưa chết, nên áp dụng tình tiết phạm tội chưa đạt quy định tại Điều 15, khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự; Tòa án cấp sơ thẩm cũng xét bị cáo H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình khắc phục hậu quả bồi thường cho anh T1 40.000.000 đồng; bị cáo H chưa có tiền án, tiền sự; bị hại có đơn bãi nại về phần trách nhiệm dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có tiền sử bị bệnh hội chứng ganser (hội chứng phân ly trại giam), hội chứng sau chấn động não; bị cáo đã có thời gian nhập ngũ tại tiểu đoàn 409, Bộ tham mưu Quân khu 5 và được tặng danh hiệu *"Chiến sĩ giỏi";* bác ruột của bị cáo (ông Huỳnh Cảnh là liệt sĩ) là là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo H 07 năm tù (dưới mức thấp nhất của khung hình phạt) là không nặng, đúng pháp luật nên cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo H.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo Nguyễn T L, Nguyễn T V với chung nội dung cho rằng vì Huỳnh H dùng dao đâm vào ngực Nguyễn T T1 là người thân của Nguyễn T L, Nguyễn T V, là con đẻ của Nguyễn T nên Tòa án cấp sơ thẩm tuyên

bố các bị cáo phạm tội *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là không đúng tội danh, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy: Sau khi thấy H dùng dao đâm anh T1 thì bị cáo Nguyễn T L dùng khúc cây đánh vào tay của H làm dao H cầm văng ra xa và H đã bỏ chạy về nhà của H, nhưng Nguyễn T L đuổi theo và khi H ngã sấp xuống đường, L dùng tay đè phía sau gáy H xuống đường thì lúc này H không còn có cơ hội chống cự; tuy nhiên, L lại đấm nhiều cái vào đầu, trán và mặt của H. Nguyễn T V chạy đến ôm chặt H cho L tiếp tục dùng tay đấm nhiều cái vào mặt, đầu H và V dùng chân đá vào hông H 2 cái, rồi kẹp H dẫn lên "*H Quán"*. Tại *"H Quán"* khi V thả H ra thì L tiếp tục dùng khúc cây gỗ đánh ba cái trúng vào chân H, V thấy H có ý định bỏ đi nên tiếp tục ôm H ngồi xuống đường. Khi Nguyễn T đến nơi đã thấy H bị thương tích, máu chảy trên mặt, nhưng T vẫn dùng chân phải đá hai cái vào vùng đầu của H và T dùng tuýp sắt đánh hai cái vào chân H, H la và van xin thì T mới dừng lại. Xét thấy, hành vi của H dùng dao đâm anh T1 đã kết thúc và con dao H cầm đã bị Nguyễn T L dùng cây đánh vào tay văng ra xa và H đã bỏ chạy về nhà và còn bị ngã sấp mặt xuống đường không còn và không có ý định đánh nhau, nhưng các bị cáo Nguyễn T L, Nguyễn T V và Nguyễn T tiếp tục hành hung H, hậu quả H bị tổn thương màng cứng bán cầu trái, gãy xương chày phải, vết thương trán trái, tỉ lệ tổn thương 35%; do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố các bị cáo NguyễnThanh V, Nguyễn T L và Nguyễn T phạm *"Tội cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự có mức hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm. Tòa án cấp sơ thẩm xét các bị cáo Nguyễn T L, Nguyễn T V (là hai anh em ruột) thật thà khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường cho bị cáo Huỳnh H 15.000.000 đồng; gia đình có công với cách mạng, có bà ngoại là bà Nguyễn Thị Học được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 3, có bà nội là bà Nguyễn Thị Được được Chủ tịch nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì; bị hại có đơn bãi nại về phần trách nhiệm dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn T L 03 ba năm tù, xử phạt bị cáo Nguyễn T V 02 năm tù là phù hợp, không nặng nên cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo L và bị cáo V.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết hạn kháng cáo, kháng nghị. Các bị cáo kháng cáo không được chấp nhận phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 348, điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn T. Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2022/HS-ST ngày 09/3/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi có hiệu lực pháp luật đối với bị cáo Nguyễn T

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Huỳnh H, Nguyễn T L, Nguyễn T V, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2022/HS-ST ngày 09/3/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh H phạm tội *"Giết người";* các bị cáo Nguyễn T L, Nguyễn T V phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 1 Điều 54; khoản 3 Điều 57 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh H 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ 14/5/2020.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn T L 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án và được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/6/2020 đến ngày 28/12/2020.

Xử phạt bị cáo Nguyễn T V 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án và được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/6/2020 đến ngày 09/12/2020.

3. Về án phí phúc thẩm: áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Các bị cáo Huỳnh H, Nguyễn T L, Nguyễn T V, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác tại Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2022/HS-ST ngày 15/3/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSTHAHS - Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Mai Xuân Thành